

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/201../TT-NHNN

Hà Nội, ngày tháng năm

DỰ THẢO

THÔNG TƯ

Hướng dẫn hoạt động thanh toán, chuyển tiền liên quan đến kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Pháp lệnh Ngoại hối ngày 13 tháng 12 năm 2005 và Pháp lệnh ngày 18 tháng 3 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối;

Căn cứ Nghị định số 70/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh ngoại hối;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 2 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư hướng dẫn hoạt động thanh toán, chuyển tiền liên quan đến kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn hoạt động thanh toán, chuyển tiền liên quan đến kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa của thương nhân Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối (sau đây gọi là ngân hàng được phép).
2. Thương nhân Việt Nam tham gia hoạt động kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa.

Điều 3. Nguyên tắc thanh toán, chuyển tiền liên quan đến hoạt động kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa

1. Thanh toán, chuyển tiền liên quan đến kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa được thực hiện trên cơ sở hai giao dịch thanh toán, chuyển tiền riêng biệt: giao dịch chuyển tiền để thanh toán cho hợp đồng mua hàng và giao dịch nhận tiền từ hợp đồng bán hàng.

2. Mọi hoạt động thanh toán, chuyển tiền liên quan đến kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa phải thực hiện thông qua ngân hàng được phép theo các phương thức thanh toán phù hợp với tập quán quốc tế.

3. Việc chuyển tiền ra nước ngoài để thanh toán cho hợp đồng mua hàng và việc nhận nguồn thu ngoại tệ từ hợp đồng bán hàng trong cùng một giao dịch kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa của thương nhân phải được thực hiện tại cùng một ngân hàng được phép.

4. Thương nhân được sử dụng ngoại tệ trên tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ của thương nhân đó, ngoại tệ mua của ngân hàng được phép để chuyển ra nước ngoài thanh toán cho các hợp đồng mua hàng.

5. Nguồn thu ngoại tệ từ hợp đồng bán hàng phải chuyển vào tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ của thương nhân mở tại ngân hàng được phép tại Việt Nam phù hợp với thời hạn thanh toán của hợp đồng hoặc các chứng từ thanh toán.

Điều 4. Trách nhiệm của ngân hàng được phép

1. Xây dựng quy định nội bộ và thực hiện kiểm soát luồng ngoại tệ chuyển ra – vào lãnh thổ Việt Nam khi thực hiện các giao dịch thanh toán, chuyển tiền liên quan đến hoạt động kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa cho khách hàng.

2. Khi thực hiện các giao dịch bán ngoại tệ, thanh toán, chuyển tiền liên quan đến hoạt động kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa cho khách hàng, ngân hàng được phép có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, lưu giữ các giấy tờ và chứng từ phù hợp để đảm bảo việc cung ứng các dịch vụ ngoại hối được thực hiện đúng mục đích và phù hợp với quy định tại Thông tư này và quy định của pháp luật.

3. Thực hiện nghiêm túc và hướng dẫn khách hàng thực hiện các quy định tại Thông tư này.

Điều 5. Trách nhiệm của thương nhân

1. Xuất trình chứng từ theo quy định của ngân hàng được phép khi mua, thanh toán, chuyển tiền phục vụ hoạt động kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của các loại giấy tờ, chứng từ đã xuất trình cho ngân hàng được phép.

2. Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Thông tư này.

Điều 6. Các hành vi bị cấm

1. Sử dụng bộ hồ sơ chứng từ của một giao dịch kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa để thanh toán, chuyển tiền hoặc nhận nguồn thu ngoại tệ tại nhiều ngân hàng được phép.

2. Gian lận, làm giả giấy tờ liên quan đến các hoạt động kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa để thực hiện thanh toán, chuyển tiền ra nước ngoài.

3. Lợi dụng kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa để thanh toán, chuyển tiền cho các mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, lừa đảo, gian lận và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm...

2. Đối với các hợp đồng mua bán hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu đã ký kết trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, thương nhân được tiếp tục thực hiện việc thanh toán và chuyển tiền theo các quy định tại hợp đồng mua, bán đã ký kết.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) các ngân hàng được phép chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư này.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Công báo;
- Lưu VP, QLNH, PC.

THỐNG ĐỐC